



## BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 54

### HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

#### HỘI ĐOÀN BẤT VỤ LỢI VÀ TỪ THIỆN

GIẤY PHÉP SỐ 800032127 – SỐ MIỄN THUẾ VỤ: 20-0094475

TRỤ SỞ TẠM: 10731 TRIOLA LANE, HOUSTON, TEXAS 77072

ĐIỆN THOẠI: 713-933-3127 \*\* EMAIL: [datlam1951@hotmail.com](mailto:datlam1951@hotmail.com)

[datlam1951@hotmail.com](mailto:datlam1951@hotmail.com) Web Site: [www.hoiaihoubienhoa.org](http://www.hoiaihoubienhoa.org)

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2008, TẠI HOUSTON, TEXAS

### Thành phần Ban Chấp Hành 2007-2010

#### Ban Cố Vấn

Ông Lê Văn Năm

Ông Lê Văn Trường

#### Ban Điều Hành

##### Hội Trưởng

Ông Lâm Sĩ Đắt

##### Phó Hội Trưởng Nội Vụ

Ông Ngô Khương An

##### Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ

Ông Kevin Đức Nguyễn

##### Thư Ký

Cô Đỗ Thị Minh Tâm

##### Thủ Quỹ

Cậu Bùi Văn Tuấn

##### T/B Lễ Vía Đức Ông

Trần Thượng Xuyên

Ông Từ Phước Hạnh

##### T/B Đại Hội Tân Niên

Ông Nguyễn Văn Ngân

##### Thông Tin và Liên Lạc

Cô Vân : 281-261-5844

Ông Lâm Sĩ Đắt

Tư Gia : 281-933-3127

Cell Phone: 713-922-5638

##### Thư từ gửi về địa chỉ:

10731 Triola Lane

Houston, Texas 77072

## Thư Ngỏ

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Năm mới 2008 đã bắt đầu và cũng không còn bao lâu nữa chúng ta chuẩn bị lo ăn Tết, chúc mừng năm mới: **Xuân Mậu Tý**, mà ngày đầu năm Âm Dương lịch năm nay là mừng Một tháng Giêng đủ, nhằm ngày thứ Năm 07 tháng 02 năm 2008.

Những tháng ngày lễ hội, rộn rịp từ tháng 11 năm cũ kéo dài đến tháng 02 năm mới, nói riêng tại quốc gia Hoa Kỳ, chúng ta được hoà mình vào bao niềm vui, tình yêu thương cùng với thân bằng quyến thuộc, hạnh phúc gia đình, hội hè đình đám và kết tụ vạn ước mơ cho những ngày sắp tới.

Những tháng ngày lễ hội, Hội Ái Hữu Biên Hoà cũng rộn rịp sinh hoạt liên tục với Lễ Vía Thần Trần Thượng Xuyên, Bảng Tin HẰNG THÁNG và đặc biệt làm việc ngày đêm để lo hoàn tất Đặc San Xuân Mậu Tý Hội Ái Hữu Biên Hoà 2008.

Nhờ sự ủng hộ nhiệt tình của Quý Vị, những tấm lòng vàng, những chân tình thương mến dành riêng cho công việc “**bảo lưu và phát triển nền văn hoá của tỉnh nhà**”, hơn bốn năm qua, đã đem lại những thành quả đầy khích lệ.

Ba trăm sáu mươi lăm ngày sắp tới, sinh hoạt của Hội sẽ tuân tự theo những gì đang đợi với niềm tin vào sự phát triển vững mạnh và những dự tính mong được thành tựu, hầu đem đến khắp nơi xa, gần chút ấm tình quê hương.

Kính thưa Quý Bậc Trưởng Thượng,

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Năm mới, tôi xin được đại diện cho Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu Biên Hoà Nhiệm Kỳ 2007-2010, chân thành cảm tạ sâu xa đến ơn tình Quý Vị đã ủng hộ tinh thần cũng như tài vật để nuôi dưỡng và chăm sóc Hội. Tôi cũng xin được đôi lời tri ân đến Bác Trần-thượng Thủ và Anh Nguyễn Kim Lộc và tất cả Quý Thành Viên trong Ban Biên Tập đã không quản ngại công khó để lo Bảng Tin HẰNG THÁNG, Đặc San Xuân Mậu Tý Hội Ái Hữu Biên Hoà 2008.

Kính chúc Quý Vị năm mới:

“**Phước Sinh Phú Quý - Lộc Phát Trường Hưng - Thọ Tường An Lạc**”

Trân trọng kính chào.

# BIÊN HOÀ SỬ LƯỢC

## Cố Văn Sĩ Lương Văn Lựu

### DẤU XƯA PHỐ THỊ BIÊN HOÀ

Từ buổi sơ khai, thị trấn được thành lập tại Phước Lư, đến thời Pháp Thuộc, tỉnh lỵ Biên Hoà được dời về địa điểm hiện tại, vốn là một khu phố nhỏ hẹp. Giao thương, buôn bán, sinh hoạt xã hội, văn hoá cũng như dân cư chung quanh hầu như chưa được phát triển đúng tầm vóc một châu thành.

Chợ Dinh chỉ là một nhà nhỏ, ngắn, lợp thiếc đơn sơ, u tối. Trên nứa nhà là nhà lồng kiếng màu, kiểu xưa, để làm Công Sở cho làng Bình Trước. Một vòng phố nhỏ bao bọc phía cuối cùng. Các đường đều trải đá xanh. Những cây Sao, Giá Tị hai bên lề còn rải rác trên một vài đường, ghi dấu một thời dân chúng bị bắt buộc trồng mỗi người một cây, vào lối cuối thế kỷ thứ XIX.

Đề soi sáng đường vào ban đêm, có những trụ đèn thấp, bọc kiếng bốn mặt, ở trong đặt một cốc đèn mà mỗi buổi chiều có người vát thang đi châm đầu đốt từng ngọn.

Khu đường Lê Văn Duyệt, Phan Chu Trinh và Vận Động Trường Cộng Hoà trước kia là một ao sen sinh lầy, nước sông tràn vào do một con kinh có cầu ván để nối liền đường dọc bờ sông. Sau đó, con kinh bị lấp để lập xưởng “Thủy Phi Thoàn” của Hải Quân Pháp thuộc phân đội Thành Tuy Hạ.

Đọc theo bờ sông, có ba cầu thủy tạ:

- Cầu Cá, nối dài đường Lê Thánh Tôn
- Cầu Đất, nối dài đường Nguyễn Trãi
- Cầu Quan, hiện còn ở trước dinh Tỉnh Trưởng

Khu Trường Nữ Tiểu Học, ngày xưa là một bãi đá bóng. Ngã Năm Biên Hùng và Đường Đấp Mới (Quốc Lộ 1) vốn là vùng ruộng nước, ao lục bình, rất hoang vu tạo nỗi sợ sệt cho những ai nhát gan đi vào lúc ban đêm.

Khu lộ Hàm Nghi, ngày trước không kém phần tinh mịch. Một nhà xác, lợp bằng lá dừa ở cách lộ không xa, làm tăng thêm vẻ hoang lạnh.

Về sau, một rạp hát được dựng lên, nhưng cũng không đem lại sinh khí ồn ào cho một sinh hoạt của châu thành qua phân giải trí lành mạnh.

Trước khi lót ván hai cầu xe lửa trên sông Đồng Nai (kiến trúc vào năm 1903-1906 do hãng Eiffel) sự qua lại giữa hai bờ sông phải dùng Sà-Lúp (Chaloupe), một loại thuyền bè lớn nặng và chắc chắn, để chèo sang sông tại bên tục danh là “Bến Đò Ngựa” mà hiện nay còn lưu dấu đường xuống, tại Cầu Lạc Bộ Thanh Niên gần Bưu Điện và bên bờ Hoá An, xóm chùa Long Thiên.

Những địa danh nhỏ, xin liệt kê sơ khởi, hầu mong được nhắc lại, mặc dù nay, những tích xưa không còn nữa.

- Tiệm Rượu: Lò rượu nếp do An Cam Thủy (Ông Hộ Chiên) sáng lập, hiện nay chỗ này được nhóm người Hoa thuộc Bang Phúc Kiến, Biên Hoà đứng ra xây cất thành một ngôi đình mang tên “Phụng Sơn Tự”.

- Cây Chàm: Đã sống mấy trăm năm, ở phía Tây Bắc Trường Nữ Tiểu Học, bị trốc gốc sau một trận dông to vào ngày 24-7-1954. Cây Chàm cũng là địa danh cho một xóm động đảo dân cư “Xóm Cây Chàm”.

- Lò Heo: Một xóm lao động tập hợp nhiều thành phần Việt và Hoa cư ngụ. Đa số lo làm ăn, buôn bán trong khu chợ, nơi này cũng một thời nổi tiếng võ nghệ, và ở gần Đình Tân Lân.

- Dốc Sỏi: Thực ra là một con đường sỏi đỏ, có dốc hoẵng từ cửa Căn Cứ Không Quân đến Đài Chiến Sĩ, về sau được giới ăn chơi chiếu cố một thời khá lâu.

- Kỷ Niệm: Danh từ để ám chỉ “Chiến Sĩ Đài”, khu này gồm những xóm dân cư ngụ thuộc Ấp Lân Thành. Trước kia vào cuối thế kỷ XIX là khu vực Trường Đua Ngựa.

- Đường Đấp Mới: Đoạn đường được xây đắp thêm từ năm 1938 để nối liền trước Kho Dầu Rạch Cát đến Ngã Năm Biên Hùng nhằm giúp sự lưu thông dễ dàng và thuận tiện trên con đường Xuyên Việt (Quốc Lộ 1) mà không phải vòng vào Châu Thành Biên Hoà qua ngõ đường Hàm Nghi.



Một dãy Chợ Biên Hoà xưa



Cầu Rạch Cát-Sông Đồng Nai

## NHỮNG DÒNG SÔNG QUÊ HƯƠNG: SÔNG ĐỒNG NAI, DÒNG SỮA NGỌT ĐẤT BIÊN HOÀ

Hứa Hoàn  
(Tiếp theo kỳ trước)

Nhắc tới Biên Hoà, Cù Lao Tân Triều, Cù Lao Rùa....., những kỷ niệm thời thơ ấu hiện về. Khúc sông Đồng Nai chảy qua tinh lý Biên Hoà dài chừng 4km. Nó bắt đầu từ phía dưới Cồn Gáo (phía thượng nguồn) tới đầu Cù Lao Phố. Đoạn này, người Pháp gọi là Hồ Biên Hoà, dòng sông thoải, êm ả. Những dinh thự cổ, những cây cao bóng mát soi mình trên mặt nước sông trong. Vừa qua khỏi khu vực phố Biên Hoà thì chia làm hai nhánh như hai cánh tay giang rộng ôm ấp lấy Cù Lao Phố. Dòng sông bên trái có Cầu Rạch Cát, dòng sông bên phải có Cầu Gành dẫn qua Chợ Đồn, một dấu tích của một đồn canh dưới thời nhà Nguyễn. Còn miệt trên có Cù Lao Tân Chánh, Cù Lao Tân Triều, Cù Lao Rùa... là những miệt vườn có cuộc sống đồng quê êm ả, thơ mộng của những làng mạc, thôn xóm ven sông.

Có một thuở xa xưa nào đó, chơi vui giữa dòng, Cù Lao Rùa đánh dấu một giai đoạn phát triển văn hoá của lưu vực Đồng Nai, còn ghi đậm trong tiến trình thời kỳ sơ sử và lịch sử. Chính tại Cù Lao Rùa, các nhà khảo cổ học đã liên tục trong hàng chục năm khai quật nhiều di tích tiền sử, với hàng ngàn cổ vật như búa, rìu bằng đá của thời kỳ đồ đá mới, bước qua sơ kỳ đồ đồng và đồ sắt.

Hơn hai ngàn năm qua, lưu vực sông Đồng Nai đã có một sức sống bền bỉ, tiến triển liên tục không ngừng. Các dân tộc khác nhau chung sống, tiếp thu văn hoá, pha trộn để rồi tạo ra một nền văn hoá có bản sắc riêng của lưu vực Đồng Nai. Các cư dân, dựa theo các dụng cụ tiền sử đã tìm thấy, đã đến đây khai phá miền trung du, săn bắn, hái lượm, làm ruộng lúa nước để mưu sinh. Trong quá trình phát triển, người ta đặt dấu hỏi cho rằng có phải chính họ đã tiến xuống phía Nam, tạo ra nền văn minh của Vương Quốc Phù Nam? Hải Cảng Ốc Eo là thị trấn đầu tiên của bán đảo Đông Dương tiếp xúc với văn minh Hy Lạp và La Mã.

Dân chúng vùng Bửu Long khi lớn lên, đã thấy Cù Lao Rùa, Cù Lao Tân Triều sừng sừng trước mặt, triền miên soi mình trên bóng nước. Sông Đồng Nai với dòng nước đục, trong theo vận nước nổi trôi. Đây đất quê hương có độ hiền hòa êm ả, nhưng có lúc lửa khói ngập trời. Lửa chiến tranh và điêu linh, còn hằn trên đất nước.

Đứng bên này dòng sông, cù lao đầu có bao xa, nhưng không có chiếc cầu nào bắc sang. Chỉ có những chiếc đò chậm chạp, chở người dân quê cũng như chở nặng ân tình, nối đôi bờ bên nước. Những buổi trưa hè, con đò như uể oải, im lìm nằm đợi khách trên bến vắng.

Trên Cù Lao Rùa có một di tích lịch sử: Chùa Khánh Sơn, ra đời cách nay trên 100 năm. Chùa nép mình dưới những hàng sao cổ thụ triu mến. Từ trên cao nhìn xuống, giữa cù lao thế đất cao hơn mặt nước tới 17m, trông chẳng khác cái lưng con rùa. Gò Rùa, Cù Lao Rùa, tên gọi quen thuộc thân thương của người dân cù lao. Cũng như Cù Lao Tân Triều, quê hương của buổi Ôi Biên Hoà nhỏ trái, da màu vàng, ngọt thanh nhiều nước, niềm hãnh diện của dân cù lao.

Từ những năm tháng quê nghèo dưới thời thực dân, đêm đêm bên bến Bửu Long, tiếng xe cút kít nặng chở đá, lọc cọc trên đường, triền miên, nhọc nhằn cũng như cuộc sống người dân.

Trong ký ức của ông bà ta một hai thế hệ trước, trận bão và mùa nước lụt năm Thìn (1952) là một kỷ niệm u buồn. Nước sông Đồng Nai cuộn cuộn, âm âm chảy phăng phăng ra biển, cuốn đi bao mạng người, nhà cửa, vườn tược... Những năm ấy cù lao vẫn là đất của quê nghèo. Người dân hằng ngày lam lũ với đất với bùn, hoặc mệnh mang theo con nước lớn ròng để mưu sinh. Người Cù Lao Rùa, dân Cù Lao Phố, thị dân Biên Hoà đều uống nước Đồng Nai, tắm mát trên sông Đồng Nai, lắng nghe giọng hò, câu hát từ xa vọng về với một nỗi buồn man mác:

*Cây khô tưới nước cũng khô,  
Phận nghèo đi tới xứ mô cũng nghèo*

Phải chăng đó là tâm trạng của những người từ Thuận, Quảng vào Nam tìm đất sống? Buổi đầu họ phải đi làm thuê, làm mướn. Cuộc đời nhọc nhằn như một nông nô?

Nước vẫn chảy qua cầu. Thời gian đâu có dừng lại. Dẫu cho con đò vẫn ngày ngày qua lại các bến sông, nhưng đâu có con đò nào chở tôi trở về với dĩ vãng, những tháng ngày xa xưa?

(Tiếp theo kỳ sau)

## DANH SÁCH QUÝ ĐỒNG HƯƠNG VÀ THÂN HỮU ỦNG HỘ ĐẶC SAN XUÂN BIÊN HOÀ 2008

(Danh sách dưới đây đã được đăng trong Đặc San Xuân Mậu Tý Hội Ái Hữu Biên Hoà 2008 khi chúng tôi gửi đi in vào cuối tháng 11, 2007. Chúng tôi xin được tiếp tục đăng trên Bảng Tin Hằng Tháng để Quý Vị tỏ tường. Hội Ái Hữu Biên Hoà chân thành cảm tạ tất cả Quý Vị đã ủng hộ hay đang gởi tiền về ủng hộ cho việc làm đầy ý nghĩa này.)

**Đã nhận:** GD Lâm Sĩ Đắt (Hou., TX) \$500, Ân danh (Virginia Beach, VA) \$100, Bác Trần Đại Tân Á (Skokie, IL) \$50, Bác Ngô Văn Minh (San Jose, CA) \$50, Bác Võ Văn Biên (Gardena, CA) \$20, Chị Trương Tố Quyên (Toronto, Canada) \$20, Cô Võ Thị Ngọc Dung (Lawndale, CA) \$100, Anh Huỳnh Đông (S. Elmonte, CA) \$30, Chị Trương Kim Loan (Wichita, KS) \$20, Anh Thomas Thái (Springs, TX) \$50, Anh Võ N. Đáng (Lanham, MD) \$100, Anh Chị Nguyễn Văn Lợi và Mai (Garden Grove, CA) \$100, Anh Phạm Quốc Bửu (Placentia, CA) \$100, Anh Giãn Xú (Biên Hoà, VN) \$100, Anh Lương Bác (Italy) \$50, Ông Giãn Đức (Holland) \$50, Bà Trương T. Ngọc Hương (Swiss) \$30, Bà Huỳnh Thanh Loan (Valrico, FL) \$20, Ông Đào Văn Công (Louisville, KY) \$50, Chị Tuyết Võ (La Verne, CA) \$30, Bác Phan Thanh Cảnh (Biên Hoà, VN) \$20, Anh Chị Tăng Thị Tiết và Trần Văn Trung (Paris, France), Anh Tăng Trọng Hiếu (Vitry/Seine, France) \$50, Anh Tăng Thế Long (Paris, France) \$50, Chị Võ Thị Ngọc Nữ (Stanton, CA) \$30, Bác Huỳnh T. Từ (Westminster, CA) \$20, Anh Du Su (San Jose, CA) \$50, Cô Nguyễn Thị Nga (La Salle, CA) \$50, Bác Liêng Nữ Trung (Anaheim, CA) \$30, Bác Hồ T. Ái Hoa (Rosemead, CA) \$20, Cô Carly Trịnh (Chicago, IL) \$20, Bác Tống Đình Bắc (Austin, TX) \$20, Gs Nguyễn Văn Phú (Montréal, Canada) \$30, Anh Huỳnh Châu (Livingston, NJ) \$50, Bác Phương T. Trần (Garland, TX) \$30, Anh Trần Như Hoà (Philadelphia, PA) \$20, ĐH Trần Thị Bầy (San Diego, CA) \$10, Chị Nguyễn T. Bạch Liêng (Sunnyvale, CA) \$20, Chị Trần Ngọc Liên (Portland, OR) \$30, Anh Lưu Phước (Hou., TX) \$50, Anh Vương Đẹp (Denmark) \$30, Anh Chị Tiên & Vân \$50, Anh Nguyễn Văn Đức (San Antonio, TX) \$55, Anh Lê Văn Yên (Hou., TX) \$5, Anh Trần Ngọc Thạch (Hou., TX) \$50, Bác Trương Hiệp Khánh (Hou., TX) \$10, GD Bác Trần Văn Láng (Katy, TX) \$60, Cô Vũ Hà (Hou., TX) \$50, Anh Trần Đình Vinh (Hou., TX) \$50, Anh Trần Ngọc Thạch (Hou., TX) \$50, Anh Đỗ Tấn Tài (Arlington, TX) \$100.

**Tiếp tục Ghi nhận:** Anh Nguyễn Văn Phong (Hou., TX) \$15, Anh Phạm Quốc Thái (Forth Worth, TX) \$20, Anh Nguyễn Tấn Thanh (Garden Grove, CA) \$20, Anh Nguyễn Hữu Hạnh (Anaheim, CA) \$50, Anh Huỳnh Văn Phước (Arlington, TX) \$50, Ông Lê Quốc Tuý (Hou., TX) \$5, Chị Cổ Thị Phương Mai (Oklahoma, OK) \$50, Anh Lê Văn Cồn (Waipahu, HI) \$10, Chị Lương Thị Khả (Roxbury, MA) \$20, Chị Hồ Thị Nguyệt (San Jose, CA) \$50, Anh Nguyễn Hào (San Francisco, CA) \$50, Bác sĩ Nguyễn Đông Sơ (Annandale, VA) \$125, Cô Marie Trần (Hou., TX) \$20, Bác sĩ Đào Thế Xương (Baton Rouge, LA) \$100, Anh Lê Văn Thới (Hou., TX) \$10, Anh Diệp Kỳ Quang (Pearland, TX) \$50, Cô Lâm Ngọc Diệp (Seattle, WA) \$30, Chị Đỗ Tuyết Mai (Snohomish, WA) \$50, Anh Vũ Trần Đông (Hou., TX) \$20.

**Tặng Quỹ Hội:** ĐH Trần Thị Bầy (San Diego, CA) \$30, Chị Nguyễn Thị Bạch Liêng (Sunnyvale, CA) \$50, Chị Lương Thị Khả (Roxbury, MA) \$20. **Tặng Tem:** Anh Tăng Sanh 40 con tem.

\*\*\*\*\*

### HỘI TRƯỜNG DỤC ĐỨC, BIÊN HOÀ, VIỆT NAM

#### THƠ MỜI THAM DỰ

Kính thưa Quý Thầy Cô,  
Kính thưa Quý Đồng Môn,

Hơn ba mươi năm qua, từ khi giả biệt mái trường thân thương và ấm cúng tình thầy trò, vào đời thử thách cùng thời gian, chúng ta giờ đây hầu như đã ổn định: người đang sinh sống ở quê nhà hay kẻ an cư lạc nghiệp nơi xứ người.

Dù thiếu vắng những nụ cười, những ngày xưa phấn trắng bảng đen, sách vở, lời nói, những bài học dạy cho chúng ta biết “*Tôn Sư Trọng Đạo*”....., nhưng chúng ta vẫn còn những tâm hồn hướng thượng và những trái tim luôn biết tìm về cội nguồn: “**Trường Trung Tiểu Học Dục Đức**”.

Từ đó, trong âm thầm nhưng tràn đầy nỗ lực hy sinh cùng chung lo cho sự thành hình một ngày trùng phùng hội ngộ, các đồng môn ở khắp nơi đã đồng thuận chọn ngày 19 tháng 7 năm 2008, tại San Jose, California, USA, để tổ chức ngày vui trọng đại này: “**Hội Trường Dục Đức, Biên Hoà, Việt Nam**”.

Thưa Quý Vị,

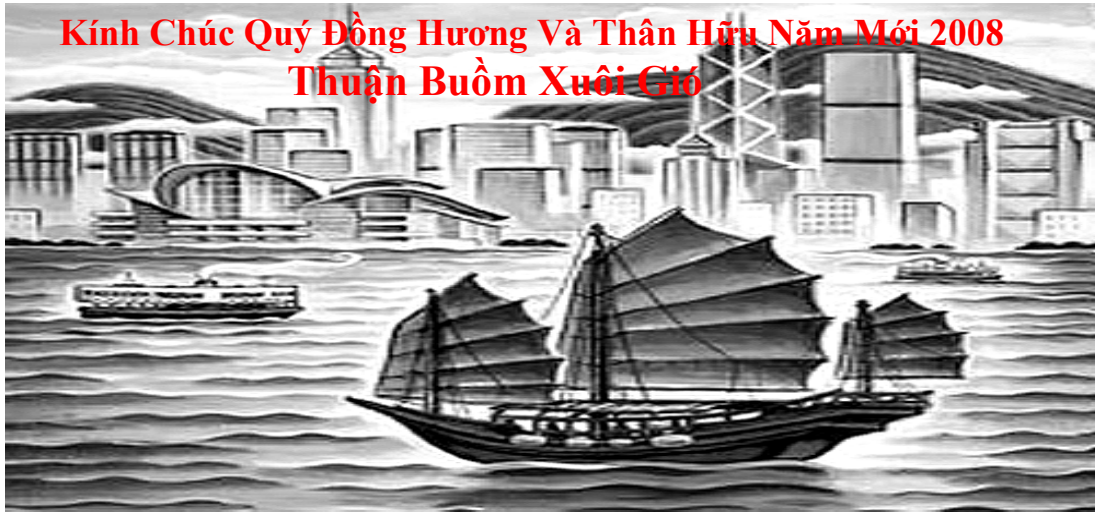
Chúng tôi, Ban Tổ Chức, xin được ngỏ lời trọng kính đến Thầy Cô và thân chào cùng tất cả bạn hữu. Nhân đây, chúng tôi trân trọng kính mời Quý Vị và gia đình đến tham dự và ủng hộ cho ngày Đại Hội nêu trên.

Để biết thêm chi tiết, xin Quý Vị liên lạc: Anh Trương Kiến Xương (408) 219-7553; Anh Dương Cầu: (408) 223-7124; Anh Huỳnh Phú Ninh (403) 366-0547; Chị Dương Kim Đệ (408) 603-5996.

Trân trọng kính mời.

**PHỤ BẢN BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 53**  
**PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 2007 TẠI HOUSTON, TEXAS**

\*\*\*\*\*



“*Vườn thơ Xứ Bưởi*” hân hạnh chào đón sự tham gia của Đồng Hương Lâm Hương Âm với bài thơ “*Đêm Tôi Nhớ Quê Nhà*”. Qua từng địa danh, nhớ từng đặc sản, bài thơ đã gợi lại cho chúng ta phút giây hồi tưởng về những kỷ niệm đẹp nơi quê nhà, thuở xa xưa có đời tự do no ấm. Hội thân thành cảm tạ Đồng Hương Lâm Hương Âm. Kính mời Quý Vị.

**ĐÊM TÔI NHỚ QUÊ NHÀ**

Đêm nhớ về quê cũ  
Miền **Xứ Bưởi** thân yêu  
Sông **Đồng Nai** êm ả  
Làng thôn tĩnh **Biên Hoà**

Nhớ **Công Thanh** quê nội  
Bưởi **Ồi** xứ **Tân Triều**  
Ông bón phân chăm sóc  
Tuổi già nào quản công

Mì **Chú Mừng** hèm nhỏ  
Năm bàn khách gỏi ăn  
Mùi nước lèo thơm phức  
Chú cán mì, lãng xãng

Nhớ khi thăm cỏ mộ  
Đức Ông **Trần Thượng Xuyên**  
Vùng địa linh nhân kiệt  
Bao đời xứ **Tân Uyên**

Mong cây nhiều hoa bưởi  
Ngào ngạt toả hương thơm  
Đậu cảnh bao trái tốt  
Làm quà biếu bà con

Mắm nêm đầu cá hấp  
**Chợ Đồn** vẫn nổi danh  
Cuối tuần luôn tấp nập  
Khách muôn nơi thị thành

Quê hương nào của Mẹ  
Gốc tổ từ Trung vào  
Khẩn hoang rồi khai nghiệp  
Tạo bao người hùng anh

Nhớ khi thăm quê ngoại  
Nón lá buồng mang về  
**Long Thành** vườn cây trái  
Chôm chôm với sầu riêng

Nhớ cá tôm **Nhon Trạch**  
Bánh canh tép, ăn giòn  
Chuối cao tiêu trắng miệng  
Uống trà miền **Tam An**

Nhớ theo toa xe lửa  
Về ga chính **Dĩ An**  
Vào **Đồng Bưng, Đông Hiệp**  
Mua thúng, đệm, dưa gan

Trên đường Quốc Lộ 1  
Ghé vào chợ **Hố Nai**  
“*Cây tơ*” ngon hết xẩy!  
Phở Bắc hương vị đây

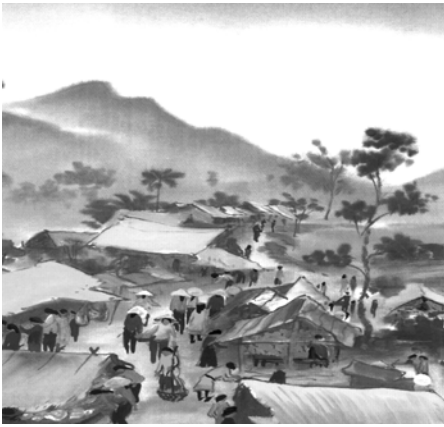
Cuối năm làm dưa giá  
**Nhon Trạch** tiếng đồn xa  
Xóm làng như mở hội  
Hiếu khách thăm quê nhà

Trên lối về chiều xuống  
Hương ngả ba **Cây Lớn**  
Ngồi uống ly sinh tố  
Quán **Ngọc Diệp** bên đường

Nhớ **Đức Tu** phố chợ  
Với đặc sản **Biên Hoà**  
**Xôi Chiên Phồng** nổi tiếng  
Quán **Tuyết Hồng** bên sông

Đêm tôi nhớ **Biên Hoà**  
Thương về làng thôn cũ  
Đêm tôi muốn gọi về  
Tâm tình người phương xa

**Lâm Hương Âm**



Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu đến Quý Vị một bài văn rất hay và hấp dẫn qua một câu chuyện được dàn dựng khéo léo, khiến người đọc cảm thấy bị lôi cuốn theo từng giai đoạn và cuối cùng được chút nụ cười .... Bài này do Thân Hữu Nguyễn Phương (California, USA) sưu tầm và gởi đến. Hội chân thành cảm tạ nhà văn Trần Văn Lương, VK và Anh Nguyễn Phương đã tạo nên cơ hội để chúng ta được đọc bài văn hay này. Kính mời Quý Vị

## VỀ QUÊ

**Trần Văn Lương, VK**  
(California, USA)

Hôm đó là ngày thứ Năm. Phải, ngày thứ Năm cuối cùng của tháng 11, ngày Lễ Tạ Ôn của nước Mỹ. Tôi không phải đi làm, suốt cả ngày hết ăn rồi lại nằm, hết nằm rồi lại xem Tivi, cố gắng tận hưởng những giờ phút nghỉ ngơi hiếm hoi ở cái đất nước văn minh cơ khí này. Chợt nhìn đồng hồ thấy đã gần 5 giờ chiều, tôi vội vàng đi thay quần áo để ra bờ biển làm thủ tục chạy bộ hàng ngày. Cách đây mấy tháng, từ lúc bà xã tôi tỉnh cơn phát giác ra cái vòng số hai của tôi càng lúc càng lớn ra và tôi càng lúc càng có triển vọng đoạt giải nhất cuộc thi lực sĩ “*bụng nở ngực thon*”, thì bà ấy, ngoài việc cấm tôi ăn các đồ béo, lại còn âu yếm ra lệnh cho tôi mỗi ngày: sau khi từ sở làm về, phải ra bờ biển gân nhà chạy bộ ít ra là 4 dặm để tiêu đi bớt mỡ.

Tôi kính cẩn tuân lời (các cụ dạy rằng: “*Có 3 loại tội bất hiếu, không tuân lời vợ là tội lớn nhất*”). Tôi xin chép lại nguyên văn chữ Hán đề quý vị tiện đường tham khảo: “*Bất hiếu hữu tam, bất tuân thê lệnh vi đại*”). Và từ đó, bất kể nắng mưa sáng tối, cứ vào khoảng 05 giờ chiều là những người đi dạo tại bờ biển Newport Beach lại thấy một anh chàng Việt Nam ì ì ạch bê cái thùng nước lèo của mình từ Newport Pier tới Balboa Pier và trở lại. Đoạn đường chiến binh dài đúng 4 dặm!

Bà xã tôi thấy tôi bước ra cửa bèn nhẹ nhàng bảo:

*- Hôm nay là ngày Lễ Tạ Ôn, em cho phép anh nghỉ ở nhà một bữa.*

Tiếc công mặc quần áo và thoáng thấy mây rô đồ giặt lấy từ máy sấy ra chưa kịp gấp, tôi vội vàng vừa đi vừa bảo:

*- Thôi em ạ, thể dục phải chuyên cần mới có kết quả. Nghỉ được một ngày thì sẽ nghỉ mãi. Anh ra chạy chừng một tiếng sẽ về ngay.*

Bà xã tôi dặn với theo:

*- Anh rán về sớm để ăn cơm với các con.*

Tôi hấp tấp gặt đầu và dong xe đi ra bờ biển.

Thực tình trong bụng hôm nay tôi cũng muốn ở nhà cho khoẻ, nhưng không hiểu có một mãnh lực nào thôi thúc tôi phải cương quyết đi cho bằng được. Chả lẽ... vì bà cụ chẳng? Không có lý! Tôi vừa lái xe vừa thắc mắc mà không tìm ra câu trả lời. Có một điều gì đó mà sau này tôi mới hiểu được.

Vừa đặt chân xuống bờ biển, tôi đã thấy ngay bóng bà cụ đồ dài trên bãi cát sát chân trạm cấp cứu số 13. Trạm cấp cứu này nằm giữa đoạn đường chạy bộ của tôi. Tôi thờ phào nhẹ nhõm, lòng bỗng thấy mừng thầm mà không hiểu tại sao. À, thế là hôm nay bà cụ cũng ra hóng gió.

Không biết bà cụ đã bắt đầu mỗi chiều ra ngồi ở chỗ đó từ ngày tháng nào. Tôi chỉ biết là kể từ lúc tôi thực hiện chương trình thể dục bất đắc dĩ này thì tôi đã thấy cụ ngồi đó rồi. Mỗi ngày cụ đều đến trước tôi, và khi tôi ra về thì cụ vẫn còn ngồi đó.

Đó là một bà cụ Á Châu vào khoảng trên dưới 80 tuổi mà tôi nghĩ là người Việt Nam. Tôi chỉ đoán thế dựa trên cách ăn mặc của cụ vì chưa bao giờ tôi được cụ mở miệng ban cho một câu, hoặc nhìn một cái. Mỗi ngày lúc chạy ngang qua cụ tôi đều nhìn cụ gặt đầu chào, mong có cơ hội làm quen, vì nhìn cụ, tôi lại liên tưởng đến mẹ tôi cũng cỡ tuổi như cụ đang còn ở tại quê nhà. Đáp lại, cụ chỉ lạnh lùng khẽ gặt đầu, mắt vẫn đăm đăm nhìn ra xa như muốn tìm kiếm cái gì bên kia bờ Thái Bình Dương. Cái gặt đầu thật là nhẹ, phải để ý lắm mới thấy được. Và cũng chưa bao giờ tôi chạm được ánh mắt cụ. Cặp mắt buồn xa xôi dưới vầng trán nhăn nheo luôn luôn hướng ra khơi. Nhiều lúc tôi muốn tìm cách gợi chuyện với cụ nhưng cuối cùng lại thôi vì tôn trọng sự kín đáo của cụ. Mỗi liên hệ giữa tôi và cụ chỉ có thể, giới hạn trong hai cái gặt đầu trong lần đi và trong lần về. Nghi thức xã giao này lặp đi lặp lại mỗi ngày trong mấy tháng trời qua.

Hôm nay cũng thế, khi đến gần cụ tôi lại nhìn cụ cúi đầu chào, hai chân vẫn tiếp tục chạy.

*- Chào cậu!*

Tôi nghe như bị điện giật, hai chân khựng lại. Tôi vội quay nhìn cụ và áp a áp ứng:

*- Kính chào cụ. Cụ là người Việt Nam?*

Cụ nhìn tôi khe khẽ gặt đầu, nét mặt vẫn lạnh lùng không lộ chút tình cảm nào. Nhưng khi cụ nhìn tôi, tôi thoáng thấy trong ánh mắt cụ ẩn hiện một chút hóm hỉnh như có vẻ giễu cợt sự ngây ngô của tôi: người ta đã nói “*Chào cậu*” mà mình lại còn hỏi “*Cụ là người Việt Nam?*”.

Tôi lúng túng tần ngần chưa biết phải làm gì thì cụ đã bảo:

*- Cậu ngồi xuống đây mình nói chuyện một chút. Hôm nay tôi có ý đợi cậu đây.*

Tôi rón rén ngồi xuống cát, cách xa cụ độ một sải tay. Tôi đi từ ngạc nhiên này qua ngạc nhiên khác, không biết bà cụ đợi tôi có chuyện gì. Như hiểu ý tôi, cụ ôn tồn bảo, giọng nói đã bớt đi một tí lạnh lùng:

*- Cậu ngạc nhiên lắm phải không? Cậu ngạc nhiên là phải vì điều này hơi đột ngột đối với cậu. Tôi muốn gặp cậu chiều nay để từ giã và cảm ơn cậu đã chào tôi trong mấy tháng qua. Hôm nay là ngày cuối tôi ra đây. Mai tôi về quê.*

Tôi nghĩ thầm trong bụng, bà cụ có về nhà quê nhưng lại thông minh đáo để và nhận xét người hết sức sâu sắc. Bây giờ mới có dịp quan sát kỹ cụ, tôi bỗng thấy nét mặt cụ có vẻ quen quen, nhưng không nhớ ra là đã thấy cụ ở đâu trước khi gặp cụ nơi bờ biển này. Tôi vội vàng hỏi:

*- Cụ về Việt Nam?*

Tôi lại hỏi một câu ngớ ngẩn nữa. Cụ chậm rãi gật gù, mắt không thèm nhìn tôi:

*- Vâng, về quê... về Việt Nam... về làng... về Hải Dương... Cậu có biết Hải Dương ở đâu không nhỉ?*

Và không đợi tôi trả lời, cụ nói tiếp:

*- Hải Dương là quê của tôi đây. Ngày mai người con cả của tôi sẽ đưa tôi về đây. Tôi xa quê từ năm 54, bây giờ mới có dịp về. À, cậu trông thấy tôi quen quen phải không? Bà cụ của vợ cậu lúc còn sống thường hay đi chùa với tôi và tôi nhớ hình như có thấy cậu đôi lần lúc cậu lên chùa đón cụ... Ông nhà tôi ngày xưa làm Tuần Phủ nên mọi người đều gọi tôi là cụ Tuần, mãi rồi tôi quên hẳn tên thật của mình.*

À ra thế. Cụ Tuần. Hèn gì thấy mặt bà cụ quen quen. Và tôi cũng nhớ ra lúc còn sống, mẹ vợ tôi cũng có nhắc đến tên các bà bạn đi chùa của cụ, trong đó hình như có tên cụ Tuần. Tôi bỗng thấy hơi gờm bà cụ. Sao cụ biết tôi thắc mắc như thế mà trả lời. Tôi bèn đưa đây:

*- Thảo nào mà cháu thấy cụ quen quen. Hoá ra cụ là bạn của mẹ cháu. Thế thì mình là người nhà cả.*

Cụ cười nhẹ:

*- Chính vì thế mà tôi muốn gặp cậu hôm nay để nói chuyện lần cuối và từ biệt cậu, kẻo mai kia cậu lại thắc mắc không biết cái bà cụ mặt mày lạnh lùng khó đăm đăm kia đi đâu mất rồi.*

Tôi đỏ mặt, không ngờ bà cụ lại nói đúng ý nghĩ của tôi. Quả thật trước kia, sau mỗi lần chào cụ và chỉ nhận được một cái gật đầu như gió thoảng của cụ, tôi hay lâm bầm trong bụng: sao mặt mày bà cụ lại lạnh lùng khó đăm đăm thế!

Cụ nhìn tôi tiếp tục:

*- Tôi theo thằng con cả qua đây năm 75, tính đến nay đã được 30 năm. Ngày mai là lần đầu tiên tôi về quê. Và tôi sẽ ở luôn bên Việt Nam, không qua đây nữa. Ấy, cậu đừng hỏi tại sao. Lá rụng về cội. Người già nào cũng muốn được chôn xác ở quê cha đất tổ. Tôi đã muốn về từ mấy năm trước cơ, nhưng vì công việc làm ăn kỳ này con trai tôi mới đưa tôi về được. Muốn còn hơn không...*

Rồi cụ thao thao kể cho tôi nghe về gia đình cụ, về cụ ông, về cậu con trai, về đời sống của cụ tại Hoa Kỳ, về việc cụ mỗi chiều ra bờ biển vọng về phía bên kia bờ đại dương để nhớ tới quê nhà... Trong câu chuyện, hình như cụ đoán trước được các câu hỏi tôi định đặt ra và cụ đã trả lời trước khi tôi kịp mở miệng. Thành ra trong suốt hơn một tiếng đồng hồ tôi không chen vào được một chữ.

Cụ bỗng chép miệng, thở dài và bảo:

*- Thôi trời tôi rồi, cậu về nhà đi, vợ con cậu đang chờ cơm. Câu chuyện tôi định kể cho cậu hôm nay chỉ có thế. Chúc cậu ở lại Mỹ mạnh giỏi, mai tôi về quê. Cậu về trước đi. Tôi nán lại thêm một tí rồi sẽ về sau.*

Tôi ngó ý muốn đưa cụ về nhà nhưng cụ từ chối. Tôi đứng dậy từ giã cụ, miệng lí nhí nói ít lời cầu chúc cho cụ thượng lộ bình an. Nhìn thấy vẻ bùi ngùi lưu luyến của tôi, cụ cười bảo:

*- Cậu đừng buồn vì nghĩ rằng sẽ không bao giờ gặp lại nhau. Mọi sự trên đời đều không có gì đi ra ngoài chữ “duyên”. Nếu còn có duyên với nhau thì cậu sẽ có dịp gặp lại tôi, e rằng lúc đó cậu lại không thích.*

Cụ đưa tay khoát vẫy tôi đi. Không dám nói gì hơn, tôi nhìn cụ lần cuối và từ từ quay đi về hướng đậu xe, lòng cảm thấy hơi bùi ngùi khi phải chia tay với cụ. Và kể từ lúc đó, chẳng bao giờ tôi thấy lại bà cụ nữa trong những lần chạy bộ của tôi. Hy vọng cụ sung sướng ở quê nhà.

**Một năm sau**, cũng vào dịp Lễ Tạ Ôn, một người Việt Nam mới vào làm chung hãng với tôi có nhã ý mời các đồng nghiệp người Việt trong sở tới nhà để chung vui nhân dịp sinh nhật 16 tuổi đưa con gái đầu lòng của anh. Bà xã tôi vì bận việc nên tôi được phép đi dự tiệc một mình.

Vì tới đúng giờ nên tôi là người khách đầu tiên. Chủ nhà niềm nở đưa tôi vào phòng khách nhâm nhi tí rượu trong khi chờ đợi các vị khách Việt khác điều chỉnh đồng hồ của họ. Căn phòng khách được trang hoàng một cách đơn giản nhưng rất lịch sự và thơm mát.

Thoáng ngửi thấy mùi hương, tôi quay nhìn về phía cuối phòng và choáng váng khi thấy bức ảnh trên bàn thờ ảnh hiện sau làn khói mỏng của nén hương. Tôi sửng sờ vì rõ ràng đó là hình bà cụ tôi gặp ngoài bờ biển. Vẫn khuôn mặt “lạnh lùng khó đăm đăm” đó, vẫn cái nhìn xa vắng pha lẫn một tí giễu cợt đó, không thể nào sai được. Tôi vội hỏi anh Phong, người chủ nhà:

*- Có phải đó là hình của cụ Tuần không?*

Anh Phong gật đầu:

*- Vàng, đó là hình của mẹ tôi, ở chùa người ta hay gọi cụ là cụ Tuấn, vì ngày xưa ông cụ của tôi làm Tuấn Phủ. Sao anh lại biết mẹ tôi?*

Tôi vội vàng nói chữa:

*- Tôi biết cụ vì ngày xưa cụ cùng đi chùa với bà cụ mẹ vợ tôi.  
- À ra thế! Thì ra mình là người nhà cả. Anh hẳn hoan gặp gù.*

Tôi chết điếng trong lòng, không ngờ mới gặp nhau năm trước mà cụ đã mất rồi. Tôi lắp bắp:

*- Cụ mất lúc nào vậy anh Phong?  
- Cũng được hơn 5 năm rồi đó anh.*

Câu trả lời của người chủ nhà làm tóc tai tôi muốn dựng đứng hết cả lên. Tôi lắp lại như một cái máy:

*- 5 năm...*

Không để ý đến vẻ khác lạ của tôi, người chủ nhà kể tiếp:

*- Phải, mẹ tôi mất cách đây cũng đã hơn 5 năm, mà mãi đến năm ngoài sau ngày Lễ Tạ Ôn tôi mới có dịp đem tro của cụ về an táng tại quê nhà ở Hải Dương, đáp ứng được nguyện vọng cuối cùng của cụ.*

Tôi tái người nhớ lại lần nói chuyện giữa tôi và cụ đã xảy ra vào đúng ngày Lễ Tạ Ôn năm ngoái, một ngày trước khi con trai cụ đưa tro cụ về Việt Nam.

Chúng tôi hai người im lặng giây lát như để tưởng niệm người quá cố. Chủ nhà chậm chậm ngược mắt nhìn về phía bàn thờ. Và lần này thì đến phiên anh ngạc nhiên hốt hoảng. Anh lẩm bẩm:

*- Quái lạ, ai thay bức hình đấy nhỉ?*

Tôi quay đầu lại nhìn bức hình và cũng ngạc nhiên không kém. Rõ ràng là ít phút trước đây nét mặt người trong hình lạnh lùng nghiêm nghị, môi mím chặt thế mà bây giờ trong hình bà cụ đang cười tươi, để lộ gần nguyên hàm răng đen bóng, hai con mắt lá râm hiện đầy vẻ tinh nghịch.

Người chủ nhà hướng về phía vợ đang lui cui trong nhà bếp hỏi lớn:

*- Em ơi, có phải em thay hình của mẹ trên bàn thờ không?*

Người vợ lên tiếng nói vọng ra trong khi vẫn tiếp tục làm đồ ăn:

*- Em đâu biết hình ảnh gì đâu. Anh là người giữ các bức ảnh mà.*

Người chồng hừ nhỏ một tiếng trong cổ, nét mặt đầy vẻ bối rối băn khoăn. Khi mắt anh chạm phải tia nhìn dò hỏi của tôi, anh vội giải thích:

*- Anh biết không, khi mẹ tôi mất, chúng tôi có phóng lớn và làm khung hai bức ảnh của cụ vì lúc đó phân vân không biết chọn bức nào để thờ. Một bức có hình cụ tươi cười như anh đang thấy đây, và bức kia thì mặt cụ nghiêm trang không cười. Sau khi cả gia đình hội ý với nhau, chúng tôi chọn bức không cười để đặt trên bàn thờ và cất bức kia vào tủ. Tôi là người phụ trách bàn thờ và giữ hai bức ảnh vì tôi là con cả. Tôi nhớ là chỉ có chung bức hình không cười lên bàn thờ mà thôi. Không hiểu tại sao hôm nay lại biến thành bức hình này như thế.*

Tôi vội nhìn lên bàn thờ và quan sát kỹ lại bức ảnh. Không biết tôi có tưởng tượng hay không nhưng rõ ràng tôi thấy trong ánh mắt của cụ hiện lên một vẻ tinh nghịch hẳn hoi khác hẳn nét ngây thơ của trẻ con pha lẫn một chút dịu dàng từ ái của lòng mẹ. Tôi định lẩm bẩm trách thầm cụ trong lòng rằng cụ đã bảo với tôi năm ngoái là cụ về quê thế mà giờ này cụ còn ở đây nghịch phá. Nhưng ý định trách móc vội tan biến ngay khi tôi chợt nhớ lại lời nói cuối cùng của cụ với tôi về chữ “duyên”:

*“Mọi sự trên đời đều không có gì đi ra ngoài chữ “duyên”. Nếu còn có duyên với nhau thì cậu sẽ có dịp gặp lại tôi, e rằng lúc đó cậu lại không thích”.*

Tôi vội vã nói thăm lời xin lỗi cụ. Trong khi đó, người chủ nhà vẫn lộ vẻ thắc mắc bất an.

*- Anh Phong này...*

Tôi buột miệng định kể cho anh chủ nhà biết sự tao ngộ kỳ giữa tôi và bà cụ của anh, nhưng vội nín bặt khi thoáng thấy ánh mắt can ngăn của bà cụ trong bức hình.

*- Gì thế anh? Người chủ nhà vội hỏi.*

Tôi bèn tìm lời khoả lấp:

*- Tôi nghĩ là có thể một lúc nào đó anh đã thay bức hình và quên bẵng đi. Với tuổi tác bọn mình bây giờ, làm trước quên sau là chuyện thường.*

Người chủ nhà lịch sự gật đầu đồng ý, nhưng có vẻ không tin tưởng lắm vào lời giải thích.

Những người khách giữ đúng truyền thống giờ cao su đang lục tục kéo đến, và chúng tôi đành bỏ dở câu chuyện để đi chào đón mọi người.

Lợi dụng lúc đông người lu bu, tôi chuẩn bị chuồn êm sau khi đã nhờ một người bạn chuyển lời cáo lỗi của tôi tới chủ nhà, viện cớ là bỗng dưng tôi không thấy khỏe.

Quả thật là tôi bắt đầu cảm thấy rờn rợn mỗi khi nhìn lên bàn thờ và chạm phải ánh mắt tinh nghịch của người trong ảnh. Không dám nhìn thẳng vào bức ảnh, tôi thậm nói lời từ biệt với cụ và lẳng lặng lách mình ra cổng.

Không ngoài cổ nhìn lại, tôi cầm đầu rảo bước như bay đến chỗ đậu xe. Trong tiếng gió thoảng của một chiều cuối thu, dường như có ai nói khẽ vào tai tôi hai tiếng: “*Chào cậu*”.